CHÍNH SÁCH KINH TẾ VÀ CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI XÃ HỘI TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở VIỆT NAM

Economic Policies and Social Welfare Policies in the Progress of Economic Development in Vietnam

Nguyen Van Luan (Prof. Ph.D . Dean of Faculty of Economics, VNU Tp.HCM)
Seung-Gyu Yang (Ph.D . Professor, Hanseo University)
Il-Hwan Kim (President , the Institute For Seosan Regional Development)
Hwa-Ok Kim (Researcher, the Institute For Seosan Regional Development)
Seong-Ja Kim (Researcher, the Institute For Nepo Regional Development)
Kyung-Heui Lee (Researcher, the Institute For Nepo Regional Development)
Haeng-Jung Ji (Researcher, the Institute For Nepo Regional Development)
Chang-Ju Hwang (Researcher, the Institute For Nepo Regional Development)

Abstract : Until now, all results of economic social development achieved from basicly economic social policies. By the suitable policies, people have more condition to extend their sphere of choose, continuing liberate their creative, also increase income budget and nation income, Therefore they could support to get economic social achievements

Policies speed up development of economics component. Construct and perfect policies, financial institution to accordant with economic market. Besides, ensuring to supply essential public services, equal in

education and training, getting job, heath insurance.

Economic increase will not unshakeable if not stick with social development; cause social development not only a target, but also a motive of economic development.

Development target is development in equality, to ensure strong motive increase economic development. To following this target, economic policies have to get:

1. Equality development strategy focus to grow social class upper average class and middle-class.
1. Stimulating people enrich themselves legal, especially rancher, own of company.
1. Draining away disadvantage, palsades, by the way people could approach official credit system, could invest in production and carrying in business.
1. Amending, adding policies concern with law.
1. Needing policies make investive environment.
1. Perfect policies to increase social insurance system.
1. Needing an interligent law line.

Ⅰ. Tăng trưởng kinh tế gắn với chính sách kinh tế xã hội:

Những kết quả phát triển kinh tế - xã hội đạt được từ trước tới nay là nhờ các chính sách kinh tế và chính sách xã hội có tính căn bản hơn trong những năm 90/XX và 5 năm (2001 - 2005) thực hiện chiến lược 10 năm phát triển kinh tế - xã hội (2001 - 2010). Bằng những chính sách thích hợp đã tạo điều kiện cho việc mở rộng phạm vi lựa chọn của người dân, tiếp tục giải phóng sức sáng tạo của họ cũng như tăng đáng kể các nguồn thu ngân sách và thu nhập trong nước để hỗ trợ đạt được những thành tựu kinh tế xã hội trong những năm qua.

Chính sách đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế: kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế tư bản nhà nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo pháp luật, phát triển, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Thực hiện nhất quán các chính sách tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển mạnh mẽ các loại hình doanh nghiệp. Doanh nghiệp cổ phần ngày càng phát triển, thúc đẩy xã hội hóa sản xuất kinh doanh.

Xây dựng và hoàn thiện chính sách và thể chế tài chính phù hợp với kinh tế thị trường. Hòan thiện hệ thống pháp luật về thuế theo nguyên tắc công bằng, thống nhất và đồng bộ, đảm bảo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh. Chính sách phân phối tài chính và cơ chế kết hợp nguồn lực nhà nước với các nguồn lực khác nhằm thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng xóa bỏ bao cấp; tăng tỉ trọng ngân sách đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực và công khai trong quản lý ngân sách nhà nước. Xây dựng thể chế giám sát tài chính dồng bộ.

Chính sách tiền tệ được điều chỉnh linh họat hơn, giá trị đồng tiền cơ bản ổn định; cán cân thanh tóan quốc tế giữ được cân bằng, dự trữ ngoại tệ tăng dần, giảm được tỉ lệ nợ xấu trong tổng dư nợ tín dụng. Kiểm soát lạm phát, góp phần tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an ninh hệ thống các ngân hàng và tổ chức tín dụng. Kết hợp chặt chẽ chính sách tiền tệ với chính sách tài khóa để ổn định kinh tế vĩ mô, tăng dự trữ ngoại tệ, khuyến khích doanh nghiệp và dân cư tiết kiệm, đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

Kết hợp các mục tiêu kinh tế với các mục tiêu xã hội trong phạm vi cả nước, ở từng lĩnh vực, từng địa phương; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển kinh tế, gắn quyền lợi và nghĩa vụ, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển kinh tế – xã hội.

Khuyến khích mọi người làm giàu theo luật pháp, thực hiện có hiệu

quả chính sách xóa đói giảm nghèo. Tạo điều kiện và cơ hội tiếp cận bình đẳng các nguồn lực phát triển, vươn lên thoát đói nghèo ở các vùng nghèo và các bộ phận dân cư nghèo. Công tác xóa đói giảm nghèo được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, đã thu được nhiều kết quả thông qua viện trợ giúp đỡ điều kiện sản xuất, tạo việc làm, cải thiện kết cấu hạ tầng, nhà ở, tạo cơ hội cho người nghèo tiếp cận với các dịch vụ xã hội căn bản, tăng thu nhập, cải thiện đời sống; động viên các ngành, các cấp, các đòan thể quần chúng và các tầng lớp dân cư tham gia. Đến cuối năm 2005, tỉ lệ hộ nghèo còn 7% (theo chuẩn Việt Nam cho giai đoạn 2001 - 2005).

Xây dựng và hòan chỉnh hệ thống chính sách bảo đảm cung ứng dịch vụ công cộng thiết yếu, bình đẳng cho mọi người dân về giáo dục và đào tạo, tạo việc làm, chăm sóc sức khỏe, văn hóa - thông tin, thể dục thể thao. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa dạng, phát triển mạnh hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế tòan dân. Đa dạng hóa các loại hình cứu trợ xã hội, tạo việc làm, đẩy mạnh xuất khẩu lao động, hướng tới xuất khẩu lao động trình độ cao. Đổi mới chính sách tiền lương,chính sách phân phối thu nhập.

Ⅱ. Các chính sách cần được áp dụng để thúc đẩy tăng trưởng và phúc lợi xã hội

Tăng trưởng kinh tế sẽ không bền vững nếu không gắn liền với phát triển xã hội; bởi phát triển xã hội vừa là mục tiêu, vừa là động lực của tăng trưởng kinh tế. Biểu hiện tổng hợp nhất của tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội là chỉ số phát triển con người người (HDI). HDI của Việt Nam đã đạt kết quả khả quan trên cả ba mặt.Tuy nhiên, HDI của Việt Nam vẫn còn thấp so với các nước trên thế giới và trong khu vực. Vì vậy cần phải phấn đấu nhiều hơn nữa, đặc biệt là nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chất lượng hoạt động y tế.

Một sự biểu hiện khác của phát triển xã hội là giảm tỷ lệ giàu nghèo, chênh lệch giàu nghèo gia tăng. Quyền của người phụ nữ cũng đạt được nhiều thành tựu, chỉ số giới của Việt Nam đứng thứ 89 cao hơn cả xếp hạng về HDI. Việc chăm sóc trẻ em cũng có tiến bộ, tỉ lệ suy dinh dưỡng theo tuổi đã giảm; loại trừ bệnh bại liệt, giảm tỉ lệ sơ sinh thiếu cân.

Tăng trưởng kinh tế phải gắn với bảo vệ môi trường sinh thái là tăng trưởng bền vững. Tăng trưởng bền vững là không làm cạn kiệt tài nguyên, không gây ô nhiễm môi trường, hạn chế tác động xấu của thiên tai. Trong những năm qua, môi trường sinh thái ở Việt Nam đang bị hủy hoại, nhiều mặt xuống cấp nghiêm trọng. Sự xuống cấp này chẳng những ảnh hưởng đến phát triển bền vững, đến tăng trưởng kinh tế và môi trường sống, mà còn phải bỏ ra một số tiền lớn để phòng, chống khắc phục sự xuống cấp đó. Đây là lĩnh vực còn rất nhiều việc cần phải làm.

Định hướng phát triển trên cơ sở "tăng trưởng trong công bằng", vừa bảo đảm động lực mạnh mẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, vừa đảm bảo kết quả tăng trưởng phải được phân phối công bằng, mọi người dân được hưởng lợi từ kết quả tăng trưởng, nhất là những người nghèo. Để hướng tới mục đích đó, những chính sách kinh tế và phúc lợi xã hội cần phải được thực hiện trong thời gian tới như sau:

Một là; chiến lược phát triển trong công bằng cần phải hướng mạnh vào phát triển tầng lớp xã hội trên trung bình và khá giả (các doanh nhân); tăng tỷ trọng tầng lớp xã hội này và phát triển thành một tầng lớp xã hội phổ biến trong xã hội để nâng cao chất lượng cuộc sống của dân và duy trì phân phối thu nhập ở mức bình đẳng tương đối.

Hai là; khuyến khích không hạn chế mọi người làm giàu hợp pháp, nhất là những hộ gia đình, cá nhân kinh doanh giỏi, các chủ trang trại, chủ doanh nghiệp… để họ là tấm gương và là đầu tàu kéo tòan xã hội vươn lên làm giàu; tăng nhanh hộ giàu trong cơ cấu dân cư. Đồng thời

kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xóa bỏ làm giàu phi pháp, bất chính.

Ba là; tiếp tục tháo gỡ những khó khăn, những rào cản để mọi người dân có thể tiếp cận hệ thống tín dụng chính thức, có khả năng đầu tư vào sản xuất kinh doanh.

Bốn là; sửa đổi bổ sung chính sách liên quan tới pháp lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả chi tiêu tài chính công.

Năm là; cần có những chính sách tạo môi trường đầu tư và chuyển dịch trọng tâm của nền kinh tế sang những lĩnh vực có năng suất cao và tăng trưởng nhanh như trong công nghiệp và dịch vụ.

Sáu là; hòan thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển hệ thống an sinh xã hội hòan chỉnh.

Bảy là; nhà nước cần phải có hành lang pháp lý thông minh để kích thích các doanh nghiệp tự phát triển sản xuất kinh doanh.